

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Từ Sơn, ngày 29 tháng 12 năm 2021

Số: 06/2021/QĐST-KDTM

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21/12/2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 08/2021/TLST-KDTM ngày 25/10/2021.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH G.

Địa chỉ: Số 25 phố M, KĐT Đ, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phạm Tuấn A- sinh 1991, địa chỉ: số 256 N, phường V, Tp Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh theo Hợp đồng ủy quyền số 12102021/HĐUQ-GK ngày 14/10/2021 của ông J- Giám đốc Công ty TNHH G.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Đoàn Xuân Đ- Văn phòng luật sư Thế Gia- Đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Công ty TNHH H

Địa chỉ: Lô J6 Khu công nghiệp Đ, phường T, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Đặng Văn D, sinh 1976; CMND số 171722321 và/hoặc bà Nguyễn Minh T, sinh 1996, CMND số 101316350 theo Giấy ủy quyền số 011/GUQ ngày 24/11/2021 của ông Han Sang G- Giám đốc Công ty TNHH H.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Nguyễn Khánh T-Văn phòng luật sư Nguyễn Khánh T và cộng sự.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH H có nghĩa vụ thanh toán trả Công ty TNHH G số tiền mua hàng chưa thanh toán là 7.837.890.433 đồng (Bảy tỷ tám trăm ba mươi bảy triệu tám trăm chín mươi nghìn bốn trăm ba mươi ba đồng) theo phương án:

Trong tháng 12/2021 trả 2.400.000.000đ (Hai tỷ bốn trăm triệu đồng) từ số dư tài khoản của Công ty TNHH H mở tại Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam- Chi nhánh Bắc Ninh, số tài khoản: 111000129862.

Ngày 31/01/2022, trả 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng)

Ngày 28/02/2022, trả 137.890.433đ (Một trăm ba mươi bảy triệu tám trăm chín mươi nghìn bốn trăm ba mươi ba đồng)

Ngày 31/3/2022, trả 200.000.000 đ (Hai trăm triệu đồng)

Ngày 29/4/2022, trả 300.000.000 đ (Ba trăm triệu đồng)

Ngày 31/5/2022, trả 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng)

Ngày 30/6/2022, trả 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng)

Ngày 31/7/2022, trả 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng)

Ngày 31/8/2022, trả 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng)

Ngày 30/9/2022, trả 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng)

Ngày 31/10/2022, trả 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng)

Ngày 30/11/2022, trả 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng)

Ngày 31/12/2022, trả 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng)

Ngày 31/01/2023, trả 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng)

Ngày 28/02/2023, trả 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng)

Ngày 31/3/2023, trả 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng)

Ngày 28/4/2023, trả 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng)

Ngày 31/5/2023, trả 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng)

Ngày 30/6/2023, trả 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng)

Trường hợp Công ty TNHH H vi phạm bất cứ kỳ thanh toán nào theo thỏa thuận trên thì Công ty TNHH G có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ nghĩa vụ trả nợ còn lại của Công ty TNHH H

Án phí: Công ty TNHH H phải chịu toàn bộ án phí DSST là 57.919.000đ.

Hoàn trả Công ty TNHH G tiền tạm ứng án phí đã nộp gồm 57.000.000đ (Năm mươi bảy triệu đồng) theo biên lai thu số AA/2021/0003326 ngày 21/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Từ Sơn (nay là thành phố Từ Sơn); 18.869.000đ (Mười tám triệu tám trăm sáu mươi chín nghìn) theo biên lai thu số AA/2021/0003331 ngày 08/11/2021 và 14.680.000đ (Mười bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2021/0003411 ngày 10/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên, nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và mục 4, 5 điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Từ Sơn,
- CCTHADS thành phố Từ Sơn;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Hoàn